

**DANH MỤC THIẾT BỊ TỐI THIỂU DẠY NGHỀ,
GIA CÔNG LẮP DỰNG VÀ THÁO DỖ VÁN
KHUÔN GIÀN GIÁO**

**Tên nghề: Gia công, lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn, giàn giáo
Trình độ đào tạo: Sơ cấp nghề**

Năm 2012

MỤC LỤC

Trang

Phần thuyết minh

Phần A: Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo theo từng môn học, mô đun

Bảng 01: Danh mục thiết bị tối thiểu môn mô đun: Gia công lắp dựng và tháo dỡ giàn giáo

Bảng 02: Danh mục thiết bị tối thiểu mô đun: Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn

Phần B: Danh mục tổng hợp các thiết bị tối thiểu dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo trình độ sơ cấp nghề

Bảng 03: Danh mục tổng hợp các thiết bị tối thiểu dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo

Danh sách Hội đồng thẩm định danh mục thiết bị dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo trình độ sơ cấp nghề

PHẦN THUYẾT MINH

Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo trình độ sơ cấp nghề là danh mục bao gồm các loại thiết bị dạy nghề (dụng cụ, mô hình, bộ phận của thiết bị, thiết bị hoàn chỉnh...) tối thiểu và số lượng tối thiểu của từng loại thiết bị dạy nghề mà cơ sở dạy nghề phải có để tổ chức dạy và học cho 01 lớp học thực hành tối đa 18 học sinh và lớp học lý thuyết tối đa 30 học sinh, theo chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp nghề, nghề

I. Nội dung danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo trình độ sơ cấp nghề

1. Phần A: Danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo theo từng môn học, mô đun, trình độ sơ cấp nghề

Chi tiết từ bảng 01 đến bảng 03, danh mục thiết bị tối thiểu cho từng môn học, mô đun bao gồm:

- Chung loại và số lượng thiết bị tối thiểu, cần thiết để thực hiện môn học, mô đun đáp ứng yêu cầu của chương trình dạy nghề.

- Yêu cầu sự phạm của thiết bị.

- Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị bao gồm các thông số kỹ thuật chính, cần thiết của thiết bị, đáp ứng yêu cầu của chương trình dạy nghề.

2. Phần B: Danh mục tổng hợp các thiết bị tối thiểu dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo trình độ ngắn hạn (Bảng 03) được tổng hợp từ các bảng danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề theo từng môn học, mô đun. Trong bảng danh mục này:

- Chung loại thiết bị là tất cả các thiết bị có trong các danh mục thiết bị tối thiểu cho các môn học, mô đun;

- Số lượng thiết bị là số lượng tối thiểu đáp ứng được yêu cầu của các môn học, mô đun;

- Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị đáp ứng được cho tất cả các môn học, mô đun.

II. Áp dụng danh mục thiết bị tối thiểu dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo trình độ sơ cấp nghề

Các cơ sở dạy nghề đào tạo nghề : Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo trình độ ngắn hạn đầu tư thiết bị dạy nghề theo:

- Danh mục tổng hợp các thiết bị tối thiểu dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo cho các môn học, mô đun bắt buộc, trình độ ngắn hạn (bảng 03);

- Kế hoạch đào tạo cụ thể của cơ sở dạy nghề, có tính đến thiết bị sử dụng chung cho một số nghề khác mà cơ sở dạy nghề đào tạo để xác định số lượng thiết bị cần thiết, đảm bảo chất lượng dạy nghề và hiệu quả vốn đầu tư.

PHẦN A
DANH MỤC THIẾT BỊ TỐI THIỂU DẠY NGHỀ,
NGHỀ GIA CÔNG LẮP DỰNG VÀ THÁO DỖ VÁN
KHUÔN GIÀN GIÁO
THEO TỪNG MÔN HỌC, MÔ ĐUN
TRÌNH ĐỘ NGẮN HẠN

Bảng 01: DANH MỤC THIẾT BỊ TỐI THIỂU
MÔ ĐUN: GIA CÔNG LẮP DỰNG VÀ THÁO DỠ GIÀN GIÁO

Tên nghề: **Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo**

Mã số môn học: MĐ 01

Trình độ đào tạo: ngắn hạn

Dùng cho lớp thực hành tối đa 18 học sinh

TT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sử dụng	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
1	Giàn giáo gỗ	Bộ	06	Sử dụng để rèn luyện kỹ năng lắp dựng giàn giáo gỗ đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
1.1	Cột đứng	Chiếc	18		
1.2	Dầm ngang	Chiếc	03		
1.3	Dầm dọc	Chiếc	02		
1.3	Thanh giằng	Chiếc	04		
1.4	Sàn công tác	Chiếc	12		
1.5	Lan can bảo vệ	Chiếc	02		
1.6	Đỉnh đĩa	Chiếc	32		
2	Giàn giáo thép	Bộ	09	Sử dụng để rèn luyện kỹ năng lắp dựng giàn giáo thép định hình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Kích thước Đảm bảo theo tiêu chuẩn
2.1	Cột đứng	Chiếc	08		
2.2	Đà dọc	Chiếc	04		
2.3	Đà ngang	Chiếc	04		
2.4	Giằng chéo	Chiếc	02		
2.5	Chống chéo	Chiếc	04		
2.6	Sàn công tác	Chiếc	01		
2.7	Cầu thang sắt	Chiếc	03		
2.8	Lan can bảo vệ	Chiếc	04		
2.9	Tấm đệm	Chiếc	08		
2.10	Khoá giáo	Chiếc	24		
3	Giàn giáo lắp ghép	Bộ	09		
3.1	Khung chân	Chiếc	02	Sử dụng để rèn luyện kỹ năng lắp dựng giàn giáo thép định hình đảm bảo yêu cầu kỹ	Kích thước Đảm bảo theo tiêu chuẩn
3.2	Giằng chéo	Chiếc	04		
3.3	Sàn công tác	Chiếc	01		
3.4	Cầu thang sắt	Chiếc	02		
3.5	Lan can bảo vệ	Chiếc	04		
3.6	Tấm đệm	Chiếc	08		

				thuật	
1	Giàn giáo tổ hợp	Bộ	06	Sử dụng để rèn luyện kỹ năng lắp dựng giàn giáo PAL đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Kích thước 1,25 x (0,9 ÷ 1,7)m Đảm bảo theo tiêu chuẩn hiện hành
	Mỗi bộ bao gồm				
1.1	Khung tam giác	Chiếc	04		
1.2	Giằng chéo	Chiếc	08		
1.3	Sàn công tác	Chiếc	01		
1.4	Cầu thang sắt	Chiếc	01		
2	Máy cưa cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng cắt gỗ, ván đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Đường kính lưỡi cắt 185 ÷ 385mm Công suất: 950 ÷ 2000 W
3	Máy khoan cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng khoan gỗ, thép đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Điện áp 220v ; công suất 1 ÷ 2,5kw
4	Máy bào cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng bào gỗ, ván đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Công suất 500 ÷ 2000 w
5	Máy cắt cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng cắt thép tròn, thép ống, thép định hình... đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Công suất 500 ÷ 2000 w
6	Máy hàn điện (kèm theo các dụng cụ mặt nạ, mỏ hàn, dây...)	Chiếc	02	Sử dụng rèn luyện kỹ năng hàn các loại thép.	Điện áp 220v, công suất 0,4kw ÷ 3,5kw
7	Dụng cụ cầm tay	Bộ	03	Sử dụng thành thạo các dụng cụ cầm tay phục vụ cho	Đảm bảo chắc chắn sử dụng thuận tiện, an toàn
	Mỗi bộ bao gồm				
7.1	Cuốc	Chiếc	01		
7.2	Xẻng	Chiếc	01		
7.3	Đầm thủ công	Chiếc	01		
7.4	Xà beng φ25	Chiếc	01		

7.5	Thước mét 5m	Chiếc	01	công tác gia công lắp dựng giàn giáo	
7.6	Cưa tay	Chiếc	01		
7.7	Búa đinh 1,5kg	Chiếc	01		
7.8	Đục bịt	Bộ	01		
7.9	Dao dũa	Chiếc	01		
7.10	Búa đóng cọc gỗ	Chiếc	01		
7.11	Xà cây	Chiếc	01		
7.12	Ni vô	Chiếc	01		
7.13	Ống nước	Chiếc	01		
7.14	Kim kẹp ống	Chiếc	01		
7.15	Kim điện	Chiếc	01		
7.16	Thang gỗ	Chiếc	01		

Bảng 02: DANH MỤC THIẾT BỊ TỐI THIỂU
MÔ ĐUN: GIA CÔNG LẮP DỰNG VÀ THÁO DỠ VÁN KHUÔN

Tên nghề : *Gia công, lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo*

Mã số mô đun : MĐ 03

Trình độ đào tạo : ngắn hạn

Dùng cho lớp thực hành tối đa 18 học sinh

TT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sử dụng	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
1	Giáo PAL, ván khuôn định hình theo bộ	Bộ	06	Sử dụng để rèn luyện kỹ năng lắp dựng giàn giáo thép định hình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Kích thước chân giáo 1,2 x (0,7 ÷ 1,5) m - Các chi tiết khác Đảm bảo theo tiêu chuẩn kỹ thuật
*	<i>Mỗi bộ bao gồm</i>				
1.1	Khung tam giác	Chiếc	08		
1.2	Cột chống đơn	Chiếc	06		
1.3	Giằng chéo	Chiếc	03		
1.4	Giằng ngang	Chiếc	09		
1.5	Kích chân	Chiếc	12		
1.6	Kích đầu	Chiếc	12		
1.7	Ống nối	Chiếc	12		
1.8	Đà chui lực	Thanh	06		
1.9	Đà đỡ ván	Thanh	12		
1.10	Tấm ván khuôn định hình	Tấm	36		
1.11	Chốt khoá	Cái	56		
2	Ván khuôn gỗ			Luyện kỹ năng lắp dựng tháo dỡ ván khuôn gỗ đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Chất lượng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật
2.1	Cây chống gỗ	Thanh	20		Kích thước theo thiết kế
2.2	Đà chịu lực	Thanh	10		Kích thước theo thiết kế
2.3	Đà đỡ ván	Thanh	14		Kích thước theo thiết kế
2.4	Ván tấm	Tấm	20		Kích thước theo thiết kế
2.5	Thanh giằng	Thanh	20		Kích thước theo thiết kế
2.6	Các phụ kiện phụ				Kích thước theo thiết kế
3	Máy cưa gỗ cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng cắt gỗ, ván đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Đường kính lưỡi cắt 185 ÷ 385mm Công suất: 950 ÷ 2000 W
4	Máy khoan cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng khoan gỗ, thép	Điện áp 220v ; công suất 1 ÷ 2,5kw

				đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	
5	Máy bào cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng bào gỗ, ván đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Công suất 500 ÷ 2000 w
6	Dụng cụ cầm tay			Sử dụng thành thạo các dụng cụ cầm tay phục vụ cho công tác gia công lắp dựng ván khuôn	Đảm bảo chắc chắn sử dụng thuận tiện, an toàn
	Mỗi bộ bao gồm				
6.1	Cuốc	Chiếc	01		
6.2	Xẻng	Chiếc	01		
6.3	Đầm thủ công	Chiếc	01		
6.4	Xà beng	Chiếc	01		
6.5	Thuốc mét	Chiếc	01		
6.6	Cưa tay	Chiếc	01		
6.7	Búa đinh	Chiếc	01		
6.8	Đục bẹt	Bộ	01		
6.9	Dao dũa	Chiếc	01		
6.10	Búa đóng cọc gỗ	Chiếc	01		
6.11	Xà cày	Chiếc	01		
6.12	Ni vô	Chiếc	01		
6.13	Kìm kẹp ống	Chiếc	01		
6.14	Kìm điện	Chiếc	01		
7	Xe vận chuyển xe thô sơ: xe rùa (xe cải tiến)	Chiếc	03		

**Bảng 03 : DANH MỤC TỔNG HỢP CÁC THIẾT BỊ TỐI THIỂU DẠY NGHỀ
GIA CÔNG LẮP DỰNG VÀ THÁO DỖ VÁN KHUÔN GIÀN GIÁO**

Tên nghề: ***Gia công, lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo***

Trình độ đào tạo: ngắn hạn

Dùng cho lớp thực hành tối đa 18 học viên

TT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu sư phạm	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị
1	Trang bị cứu thương	Bộ	03	Hỗ trợ giáo viên giới thiệu cấu tạo, nguyên lý làm việc và kỹ thuật sử dụng các thiết bị cứu thương	Đảm bảo theo tiêu chuẩn hiện hành
	Mỗi bộ bao gồm				
1.1	Tủ kính	Chiếc	01		
1.2	Các dụng cụ sơ cứu Panh, kéo, nẹp gỗ	Bộ	01		
1.3	Cáng cứu thương	Chiếc	01		
2	Phương tiện phòng cháy chữa cháy	Bộ	03	Hỗ trợ giáo viên giới thiệu cấu tạo, nguyên lý làm việc và rèn luyện kỹ năng sử dụng các thiết bị, phương tiện phòng cháy chữa cháy.	Đảm bảo theo tiêu chuẩn hiện hành
	Mỗi bộ bao gồm				
2.1	Bình chữa cháy	Bộ	01		
2.2	Các bảng tiêu lệnh chữa cháy	Bộ	01		
3	Thiết bị bảo hộ lao động	Bộ	01	Hỗ trợ giáo viên giới thiệu mục đích, ý nghĩa, tác dụng và rèn luyện kỹ năng sử dụng thiết bị bảo hộ lao động.	Đảm bảo theo tiêu chuẩn kỹ thuật về an toàn lao động
	Mỗi bộ bao gồm				
3.1	Quần áo bảo hộ	Bộ	01		
3,2	Dây an toàn	Chiếc	01		
3.3	Găng tay, kính bảo hộ, mũ bảo hộ	Bộ	01		
3.4	Giày ba ta	Đôi	01		
3.4	Ủng cao su	Đôi	01		
4	Máy vi tính	Bộ	1	Dùng chuẩn bị và trình chiếu bài giảng.	Cấu hình phổ thông tại thời điểm mua sắm.
5	Máy chiếu projector	Bộ	2	Dùng trình chiếu bài giảng.	Cường độ sáng ≥ 2500 Ansilument

					Phông chiếu: kích thước $\geq$ 1500x1500m
6	Giàn giáo thép định hình	Bộ	09	Sử dụng để rèn luyện kỹ năng lắp dựng giàn giáo thép định hình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Kích thước 1,25 x (0,9 ÷ 1,7)m Đảm bảo theo tiêu chuẩn hiện hành
	Mỗi bộ bao gồm				
6.1	Chân	Chiếc	02		
6.2	Giằng chéo	Chiếc	02		
6.3	Sàn công tác	Chiếc	01		
6.4	Cầu thang sắt	Chiếc	01		
7	Máy cưa gỗ cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng cắt gỗ, ván đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Đường kính lưỡi cắt 185 ÷ 385mm Công suất: 950 ÷ 2000W
8	Máy khoan cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng khoan gỗ, thép đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Điện áp 220v ; công suất 1 ÷ 2,5kw
9	Máy bào cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng bào gỗ, ván đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Công suất 500 ÷ 2000 w
10	Máy cắt cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng cắt thép tròn, thép ống, thép định hình... đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Công suất 500 ÷ 2000 w
11	Máy hàn điện (kèm theo các dụng cụ mặt nạ, mỏ hàn, dây...)	Chiếc	02	Sử dụng rèn luyện kỹ năng hàn các loại thép.	Điện áp 220v, công suất 0,4kw ÷ 3,5kw
12	Dụng cụ cầm tay	Bộ	03	Sử dụng thành thạo các dụng cụ cầm tay phục vụ cho công tác gia công lắp dựng giàn giáo	Đảm bảo chắc chắn sử dụng thuận tiện, an toàn
	Mỗi bộ bao gồm				
12.1	Cuốc	Chiếc	01		
12.2	Xẻng	Chiếc	01		
12.3	Đầm thủ công	Chiếc	01		
12.4	Xà beng $\phi 25$	Chiếc	01		
12.5	Thước mét 5m	Chiếc	01		
12.6	Cưa tay	Chiếc	01		
12.7	Búa đinh 1,5kg	Chiếc	01		

12.8	Đục bịt	Bộ	01		
12.9	Dao dũa	Chiếc	01		
12.10	Búa đóng cọc gỗ	Chiếc	01		
12.11	Xà cày	Chiếc	01		
12.12	Nỉ vô	Chiếc	01		
12.13	Ống nước	Chiếc	01		
12.14	Kìm kẹp ống	Chiếc	01		
12.15	Kìm điện	Chiếc	01		
12.16	Thang gỗ	Chiếc	01		
13	Giáo PAL, ván khuôn định hình theo bộ	Bộ	06	Sử dụng để rèn luyện kỹ năng lắp dựng giàn giáo thép định hình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Kích thước chân giáo 1,2 x (0,7 ÷ 1,5) m - Các chi tiết khác Đảm bảo theo tiêu chuẩn kỹ thuật
*	<i>Mỗi bộ bao gồm</i>				
13.1	Khung tam gi ác	Chiếc	24		
13.2	Giằng chéo	Chiếc	12		
13.3	Giằng ngang	Chiếc	24		
13.4	Kích ch ân	Chiếc	24		
13.5	Kích đầu	Chiếc	24		
13.6	Ống nối	Chiếc	24	Sử dụng để rèn luyện kỹ năng lắp dựng giàn giáo thép định hình đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	
13.7	Đà chịu lực	Thanh	12		
13.8	Đà đỡ ván	Thanh	12		
13.9	Tấm ván khuôn định hình	Tấm	24		
14	Ván khuôn gỗ			Luyện kỹ năng lắp dựng tháo dỡ ván khuôn gỗ đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	Chất lượng đảm bảo yêu cầu kỹ thuật
14.1	Cây chống gỗ	Thanh	20		Kích thước theo thiết kế
14.2	Đà chịu lực	Thanh	10		Kích thước theo thiết kế
14.3	Đà đỡ ván	Thanh	14		Kích thước theo thiết kế
14.4	Ván tấm	Tấm	20		Kích thước theo thiết kế
14.5	Thanh giằng	Thanh	20		Kích thước theo thiết kế
14.6	Các phụ kiện phụ				Kích thước theo thiết kế

PHẦN B
DANH MỤC TỔNG HỢP CÁC THIẾT BỊ TỐI THIỂU
DẠY NGHỀ GIA CÔNG LẮP DỰNG VÀ THÁO DỖ VÁN
KHUÔN GIÀN GIÁO
TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP NGHỀ

**Bảng 04 : DANH MỤC TỔNG HỢP CÁC THIẾT BỊ TỐI THIỂU DẠY NGHỀ
GIA CÔNG LẮP DỰNG VÀ THÁO DỠ VÁN KHUÔN GIÀN GIÁO**

Tên nghề: Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo

Trình độ đào tạo: ngắn hạn

Dùng cho lớp học lý thuyết tối đa 30 học sinh, lớp thực hành tối đa 18 học sinh

TT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật cơ bản
I	NHÓM THIẾT BỊ AN TOÀN			
1	Phương tiện phòng cháy, chữa cháy	Bộ	06	Theo TCVN về phòng cháy, chữa cháy
	Mỗi bộ bao gồm:			
-	Bình chữa cháy	Bình	3	
-	Bảng tiêu lệnh chữa cháy	Chiếc	1	
-	Họng nước cứu hỏa	Bộ	1	
2	Hệ thống báo hiệu công trường	Bộ	1	Loại thông dụng trên thị trường
3	Bảo hộ lao động	Bộ	18	Theo TCVN về thiết bị bảo hộ lao động
	Mỗi bộ bao gồm			
-	Quần áo bảo hộ	Bộ	1	
-	Mũ bảo hiểm	Chiếc	1	
-	Khẩu trang	Chiếc	1	
-	Găng tay	Đôi	1	
-	Giày	Đôi	1	
-	Ủng cao su	Đôi	1	
4	Bộ dụng cụ cứu thương	Bộ	3	Theo TCVN về thiết bị y tế
	Mỗi bộ bao gồm:			
-	Tủ cứu thương	Chiếc	1	
-	Dụng cụ sơ cứu	Bộ	1	
-	Cáng cứu thương	Chiếc	1	
II	NHÓM THIẾT BỊ CHUYÊN NGÀNH			
5	Máy cưa gỗ cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng cắt gỗ, ván đảm bảo yêu cầu kỹ

				thuật
6	Máy khoan cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng khoan gỗ, thép đảm bảo yêu cầu kỹ thuật
7	Máy bào cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng bào gỗ, ván đảm bảo yêu cầu kỹ thuật
8	Máy cắt cầm tay	Chiếc	03	Sử dụng rèn luyện kỹ năng cắt thép tròn, thép ống, thép định hình... đảm bảo yêu cầu kỹ thuật
9	Máy hàn điện (kèm theo các dụng cụ mặt nạ, mỏ hàn, dây...)	Chiếc	02	Sử dụng rèn luyện kỹ năng hàn các loại thép.
III	NHÓM THIẾT BỊ DỤNG CỤ			
10	Dụng cụ cầm tay	Bộ	03	
	Mỗi bộ bao gồm			
-	Cuốc	Chiếc	01	
-	Xẻng	Chiếc	01	
-	Đầm thủ công	Chiếc	01	
-	Xà beng $\phi 25$	Chiếc	01	
-	Thước mét 5m	Chiếc	01	
-	Cưa tay	Chiếc	01	
-	Búa đinh 1,5kg	Chiếc	01	
-	Đục bạt	Bộ	01	
-	Dao dũa	Chiếc	01	
-	Búa đóng cọc gỗ	Chiếc	01	
-	Xà cày	Chiếc	01	
-	Ni vô	Chiếc	01	
-	Ống nước	Chiếc	01	
-	Kìm kẹp ống	Chiếc	01	
-	Kìm điện	Chiếc	01	
IV	NHÓM THIẾT BỊ HỖ TRỢ			
11	Máy vi tính	Bộ	1	Cấu hình phổ thông tại thời điểm mua sắm.

12	Máy chiếu (Projector)	Bộ	1	Cường độ sáng ≥ 2500 Ansilument Phông chiếu có kích thước tối thiểu 1.800x1.800mm.
13	Giàn giáo định hình	Bộ	6	
14	Băng hình	Băng	10	Trình chiếu thao tác gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo

**DANH SÁCH BAN BIÊN SOẠN XÂY DỰNG
DANH MỤC THIẾT BỊ DẠY NGHỀ, NGHỀ GIA CÔNG LẮP DỰNG VÀ
THÁO DỖ VÁN KHUÔN GIÀN GIÁO**

Trình độ: Sơ cấp nghề nghề

(Theo Quyết định số 279/QĐ-CQLLDNN

ngày tháng năm 2012 của Cục trưởng Cục quản lý lao động ngoài nước)

STT	Họ và tên	Trình độ	Chức vụ trong Ban biên soạn
1	Lê Trung Sơn	Kỹ sư công trình	Trưởng ban
2	Phạm thế Vinh	Thạc sĩ Kỹ sư cơ khí	Ủy viên – Thư ký
3	Vũ Ngọc Bích	Kỹ sư công trình	Ủy viên
4	Nguyễn Thị Chiên	Kỹ sư công trình	Ủy viên
5	Ninh Bá Thú	Kỹ sư công trình	Ủy viên
6	Trần Kim Anh	Kỹ sư công trình	Ủy viên
7	Vũ Thi Thu Thủy	Kỹ sư cơ khí	Ủy viên

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
DANH MỤC THIẾT BỊ DẠY NGHỀ, NGHỀ GIA CÔNG LẮP DỰNG VÀ
THÁO DỖ VÁN KHUÔN GIÀN GIÁO

Trình độ: Cao đẳng nghề

*(Theo Quyết định số /QĐ-BLĐTBXH ngày tháng năm
của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội)*

STT	Họ và tên	Trình độ	Chức vụ trong Hội đồng thẩm định
1			
2			
3			
4			
5			
6			
7			

BIÊN BẢN LÀM VIỆC

Xác định danh mục thiết bị cần thiết cho dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo cho người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài

Căn cứ Hợp đồng số 05/2012/HĐ- ĐHXDCT ngày 198/10/2012 giữa Cục quản lý lao động ngoài nước – Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Trường Cao đẳng nghề Nam Định; về việc Xây dựng phân tích nghề để xây dựng chương trình dạy nghề: “Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo”

cho người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

I. Thông tin chung

- Thời gian: 7 giờ, ngày 18 tháng 12 năm 2012
- Địa điểm: Tại phòng họp trường Cao đẳng nghề Nam Định
- Thành phần:

1. Chủ tọa: Ông Lê Trung Sơn - Trưởng ban soạn thảo.
2. Thư ký: Ông: Phạm Thế Vinh - UV Thư ký.
3. Vũ Ngọc Bích. UV.
4. Ninh Bá Thú . UV.
5. Nguyễn Thị Chiên UV.

II. Nội dung làm việc.

1. Ông Trưởng ban soạn thảo trình bày yêu cầu xác định danh mục thiết bị dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo như sau:

Danh mục thiết bị dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo trong xây dựng là danh mục các loại thiết bị dạy nghề (dụng cụ, mô hình, bộ phận của thiết bị, thiết bị hoàn chỉnh...) và số lượng tối thiểu của từng loại thiết bị dạy nghề mà cơ sở dạy nghề phải có để tổ chức dạy và học cho 01 lớp học thực hành tối đa 30 sinh viên, theo chương trình khung trình độ Sơ cấp nghề, nghề Gia

công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo trong xây dựng; cho người Việt Nam đi lao động ở nước ngoài theo:

Quyết định 71/2009/QĐ – TTg ngày 29/4/2009 Của Thủ tướng chính phủ phê duyệt “Đề án hỗ trợ các huyện nghề đẩy mạnh xuất khẩu lao động góp phần giảm nghèo bền vững giai đoạn 2009 – 2020”.

Quyết định số 219/QĐ – LĐTBXH ngày 23/2/2012 của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội phê duyệt nhiệm vụ xây dựng chương trình, giáo trình và đơn giá đào tạo nghề, ngoại ngữ cho lao động các huyện nghèo đi làm việc tại nước ngoài;

Quyết định số 63/QĐ – QLLĐNN ngày 31/7/2012 của cục trưởng Cục quản lý lao động ngoài nước về việc phê duyệt kế hoạch và dự toán chi tiết xây dựng chương trình, giáo trình và đơn giá đào tạo 06 nghề; 03 ngoại ngữ cho người lao động huyện nghề đi làm việc ở nước ngoài.

2. Nội dung danh mục.

Nội dung danh mục thiết bị dạy nghề “ *Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo trong xây dựng*”; ***áp dụng cho người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài***; được xây dựng theo mục 5 của hồ sơ yêu cầu “ Xây dựng chương trình, giáo trình và đơn giá đào tạo nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo ” (Áp dụng cho người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài)

Chi tiết danh mục thiết bị cho từng môn học, mô-đun bao gồm:

- Chung loại và số lượng thiết bị cần thiết để thực hiện môn học, mô-đun đáp ứng yêu cầu của chương trình khung đào tạo nghề.
- Yêu cầu sư phạm của thiết bị.
- Yêu cầu kỹ thuật cơ bản của thiết bị bao gồm các thông số kỹ thuật chính, cần thiết của thiết bị, đáp ứng yêu cầu của chương trình khung đào tạo nghề.

3. Căn cứ xác định.

Căn cứ vào yêu cầu thiết bị, vật tư cho giảng dạy các môn học/môđun đã được xác định ở cuối mỗi chương trình môn học/mô đun.

III. Kết quả làm việc.

Sau khi kết thúc buổi làm việc; ban biên soạn đã thống nhất nội dung:

1. Danh mục thiết bị cần thiết cho môn học: An toàn vệ sinh lao động
2. Danh mục thiết bị cần thiết cho môđun: Gia công lắp dựng và tháo dỡ giàn giáo
3. Danh mục thiết bị cần thiết cho môđun: Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn
4. Danh mục tổng hợp các thiết bị cần thiết dạy nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo
5. Xây dựng phần thuyết minh:
 - Mục đích yêu cầu;
 - Cơ sở pháp lý;
 - Nội dung danh mục.
 - Căn cứ xác định;
 - Kết quả xác định.
6. Ban biên soạn nhất trí các hạng mục thiết bị đã được xác định; làm cơ sở cho xác định chi phí dạy nghề tại các cơ sở.

Thư ký đã đọc biên bản và kết quả làm việc cho ban biên soạn nghe.

Trưởng ban biên soạn

Thư ký

Lê Trung Sơn

Phạm Thế Vinh

CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC

(Về việc: Xây dựng danh mục, thiết bị của nghề Gia công lắp dựng và tháo dỡ ván khuôn giàn giáo)

1, Tổ chức thực hiện: Làm việc nhóm

2, Phân bố thời gian:

TT	Phân bố thời gian	Nội dung công việc
1	08 giờ - 09 / ngày 18 tháng 12 năm 2012	Rà soát hoàn thiện các đề xuất về dụng cụ và trang thiết bị đã nêu trong chương trình đào tạo
2	09 giờ - 16 giờ ngày 19 tháng 12 năm 2012	Xác định danh mục thiết bị theo từng bài học
3	08 giờ - ngày 20 tháng 12 năm 2012 đến 16 giờ ngày 21 tháng 12 năm 2012	Xác định yêu cầu sơ phạm, yêu cầu kỹ thuật cơ bản của từng thiết bị
4	14 giờ - 17 giờ ngày 22 tháng 12 năm 2012	Xác định số lượng tối thiểu, tổng hợp danh mục thiết bị tối thiểu
5	14 giờ - 16 giờ ngày 23 tháng 12 năm 2012	Biên soạn danh mục thiết bị dạy nghề, sửa chữa và biên tập tổng thể
6	8 giờ ngày 24 tháng 12 năm 2012 đến 16 giờ ngày 25 tháng 12 năm 2012	Xác định vật liệu cần thiết phục vụ cho dạy và học nghề

Trưởng ban soạn thảo

Lê Trung Sơn